TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẢO LÂM** **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2024/HS-ST
Ngày: 23/5/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO LÂM, TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nông Đức Thọ

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà: Lục Thị Minh;
2. Ông: Hoàng Văn Thọ.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Nông Thị Nhung -Thư ký Toà án nhân dân huyện B, tỉnh Cao Bằng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Bá Đạt - Kiểm sát viên.

Trong ngày 23 tháng 5 năm 2024, tại phòng xử án Toà án nhân dân huyện B, tỉnh Cao Bằng tiến hành xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số: 12/2024/TLST-HS ngày 16/4/2024 về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2024/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 5 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Cao Bằng đối với bị cáo:

Sùng Phái S, tên gọi khác: Không có; giới tính: Nam; sinh ngày 03/6/1965 tại: huyện Y, tỉnh Hà Giang; nơi cư trú: xóm S, xã L, huyện B, tỉnh Cao Bằng; nghề nghiệp: Trồng trọt; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Mông; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: Mù chữ; con ông: Sùng Xía P (Đã chết); con bà: Hầu Thị M (Đã chết); bị cáo có 09 (Chín) anh em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình; vợ: vợ thứ nhất: Lý Thị G, Sinh năm 1965 (Sống chung như vợ chồng, không đăng ký kết hôn); vợ thứ hai: Thào Thị S, Sinh năm 1979 (Có đăng ký kết hôn); bị cáo có 06 (Sáu) người con, con lớn Sinh năm 2006, con nhỏ Sinh năm 2018; tiền án, tiền S: Không; nhân thân: Xấu.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/01/2024 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện B, tỉnh Cao Bằng. *(Có mặt)*

**Người bào chữa cho bị cáo:* Bà Nguyễn Thị Dạ Thảo - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Cao Bằng. *(Có mặt)*

**Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

1. Lý Thị G, sinh ngày 04 tháng 8 năm 1965; nơi cư trú: xóm S, xã L, huyện B, tỉnh Cao Bằng. *(Có mặt)*

2. Thào Thị S, sinh ngày 08 tháng 9 năm 1979; nơi cư trú: xóm S, xã L, huyện B, tỉnh Cao Bằng. *(Có mặt)*

**Người làm chứng:* P, sinh ngày 18 tháng 7 năm 2005; nơi cư trú: xóm S, xã L, huyện B, tỉnh Cao Bằng. *(Có mặt)*

* *Người phiên dịch tiếng dân tộc Mông:* Ông Hoàng A T, địa chỉ: Khu 1, thị trấn M, huyện B, tỉnh Cao Bằng. *(Có mặt)*

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ 00 phút ngày 07/01/2024, tổ Công tác Công an xã L, huyện B, Tỉnh Cao Bằng phối hợp với đội Cảnh sát điều tra Công an huyện B, tỉnh Cao Bằng làm nhiệm vụ tại xóm S, xã L, huyện B, tỉnh Cao Bằng thì phát hiện Thào G P, S ngày 18/7/2005, nơi cứ trú: xóm P, xã L, huyện B, tỉnh Cao Bằng điều khiển xe máy nhãn hiệu HONDA BLADE biển kiểm soát 11L1-071.14 chở Sùng Phái S S ngày 03/6/1965, trú tại: xóm S, xã L, huyện B, tỉnh Cao Bằng có biểu hiện nghi vấn phạm tội về ma túy, tổ công tác tiến hành kiểm tra hành chính, phát hiện thu giữ:

Bên trong túi vải thổ cẩm nhiều màu sắc Sùng Phái S đeo trước bụng có: 01 gói nhỏ được gói bằng nhựa nilon màu hồng, bên trong có chứa chất bột màu trắng (nghi là Heroine), 01 (Một) đăng ký xe máy BKS 11L1-071.14 mang tên Ma Thị Th, số tiền 8.000.000 đồng.

Tại túi áo ngực bên trái S đang mặc có 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme màu đen đã qua sử dụng.

Tiến hành kiểm tra 01 (Một) xe máy nhãn hiệu HONDA BLADE màu đen, BKS 11L1-071.14, số khung: 3621EY144659, số máy: JA36E0262259 không phát hiện thu giữ đồ vật tài liệu gì.

Tiến hành kiểm tra người Pkhông phát hiện thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Sùng Phái S khai nhận số chất bột màu trắng là ma tuý Heroine, S mua với Sùng Chúng D, trú tại: xóm C, xã N, huyện B, tỉnh Cao Bằng.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Sùng Phái S và Sùng Chúng D, qua khám xét không thu được đồ vật, tài liệu liên quan đến hành vi phạm tội.

Cùng ngày Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện B phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Cao Bằng tiến hành mở niêm phong, cân khối lượng toàn bộ số chất bột màu trắng (Nghi là Heroine) thu giữ khi bắt quả tang Sùng Phái S có khối lượng 0,37 gam (Không phẩy ba mươi bảy gam). Tại Kết luận số: 100/KL - KTHS, ngày 15/01/2024 của Phòng kỹ thuật công an tỉnh Cao

Bằng Kết luận: Chất bột màu trắng bên trong phong bì niêm phong vụ Sùng Phái S bắt quả tang ngày 07/01/2024 gửi giảm định là ma tuý, loại Heroine.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B Sùng Phái S khai nhận:

Do bản thân có nhu cầu sử dụng ma tuý Sùng Phái S nhờ P điều khiển xe máy nhãn hiệu HONDA BLADE màu đen, BKS 11L1 - 071.14 của S đưa lên xóm T, xã L, huyện B, tỉnh Cao Bằng, khi đi S không nói cho Thảo G P biết đi đâu làm gì. Khi đi qua phân trường xóm T, xã L do đường khó đi S bảo P dừng xe, P cùng S bước bộ đến xóm C, xã N khi đến trước cửa nhà Lý Xìa Xình thì S nói P đợi ở đó, còn S một mình đi bộ đến nhà Sùng Chúng D cách chỗ P đợi khoảng 50 mét. S vào nhà D để hỏi mua Heroine và được D đồng ý. S đưa cho D 500.000 đồng, sau đó D cầm tiền rồi đi ra ngoài, khoảng năm phút sau D quay lại đưa cho S một gói Heroine trong túi nilon màu hồng, địa điểm giao dịch mua bán ngay trong nhà của Sùng Chúng D, khi mua bán chỉ có S và D biết. Sau khi nhận Heroine với D, S cất giấu số Heroine vào túi vải thổ cẩm đeo trên người rồi đi bộ ra ngoài và gọi P đi về nhà. S và P cùng nhau đi bộ về đến xóm T, xã L rồi P điều khiển xe máy cùng S đi về nhà, trên đường về đến xóm S, xã L thì bị cơ quan Công an phát hiện bắt quả tang.

P khai nhận không biết Sùng Phái S nhờ lấy xe máy chở S đi mua Heroine là hoàn toàn phù hợp với lời khai của Sùng Phái S.

Mở rộng điều tra xác định đối tượng bán Heroine cho S có tên là Sùng Chúng D, S ngày: 01/01/1971, trú tại C, N, B, Cao Bằng, dân tộc Mông, số Căn cước công dân (CCCD) 004071003994, nghề nghiệp: trồng trọt. D thường xuyên vắng mặt tại địa phương, hiện nay không rõ đi đâu làm gì, cơ quan điều tra chưa lấy được lời khai của Sùng Chúng D.

Quá trình điều tra Sùng Phái S khai nhận toàn bộ hành vi của mình, phù hợp với tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vật chứng, tài sản bị tạm giữ được chuyển đến Chi cục thi hành án dân S huyện B, tỉnh Cao Bằng để đảm bảo việc xét xử và Thi hành án.

Tại phiên tòa:

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Thào Thị S, Lý Thị G có ý kiến như sau: Đối với 01 xe máy xe máy nhãn hiệu HONDA BLADE màu đen, biển kiểm soát 11L1-071.14, đang bị thu giữ là tài sản chung của gia đình có nguồn gốc do bán trâu mua được, gia đình đã tặng cho con gái là Sùng Thị Mái gia đình chưa làm giấy tờ chuyển nhược. Việc bị cáo dùng xe sử dụng làm phương tiện để đi mua Heroine thì gia đình không được biết; do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét hoàn trả lại xe máy trên cho gia đình, ngoài ra không có ý kiến nào khác.

- *Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị:*

+ Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Sùng Phái S phạm tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy".*

+ Về hình phạt: Áp dụng điểm c, khoản 1, Điều 249; Điều 38; điểm s, khoản 1, Điều 51; đề nghị xử phạt bị cáo Sùng Phái S từ 12 tháng đến 18 tháng tù.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

+ Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình S; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình S.

Tịch thu tiêu huỷ: 01 (Một) phong bì thư có niêm phong, bên trong là Heroine. 01 (Một) túi vải thổ cẩm.

Trả lại cho bị cáo S: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme màu đen; số tiền 8.000.000 đồng, (bằng chữ: Tám triệu đồng).

Trả lại cho người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bà Thào Thị S: 01 xe máy nhãn hiệu HONDA BLADE màu đen, biển kiểm soát 11L1- 071.14; 01 chìa khoá xe máy; 01 đăng ký xe máy biển kiểm soát 11L1- 071.14.

+ Về án phí: Xử lý theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo tranh luận tại phiên tòa: Nhất trí với tội danh, điểm, khoản Viện kiểm sát nhân dân huyện B đã truy tố, luận tội đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến những vấn đề sau: khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ không lớn, bị cáo chưa có tiền án, tiền S, bị cáo là người dân tộc thiểu số S sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, mù chữ, thiếu hiểu biết pháp luật. Trong quá trình điều tra và xét hỏi tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51 của Bộ luật hình S cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất khung hình phạt là 12 tháng, không áp dụng phạt bổ sung đối với bị cáo. Về vật chứng, đề nghị trả lại cho bị cáo: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme màu đen; số tiền 8.000.000 đồng; trả lại cho người có quyền và nghĩa vụ liên quan bà Thào Thị S: 01 xe máy nhãn hiệu HONDA BLADE màu đen, biển kiểm soát 11L1 - 071.14; 01 Đăng ký xe máy BKS 11L1- 071.14, mang tên Ma Thị Th. Về án phí, đề nghị miễn án phí hình S sơ thẩm cho bị cáo do bị cáo là người dân tộc thiểu số S sống ở khu vực có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, bị cáo đã Đơn xin miễn án phí.

Đại diện Viện kiểm sát đối đáp tại phần tranh luận: Đối với các tội phạm về ma túy phải có mức hình phạt nghiêm khắc mới có tính răn đe. Mức hình phạt mà kiểm sát viên đề nghị đã xem xét đến tính chất mức độ phạm tội của bị cáo.

Người bào chữa đối đáp tại phần tranh luận: Giữ nguyên quan điểm bào chữa cho bị cáo, ngoài ra người bào chữa không có ý kiến gì thêm.

Bị cáo nhất trí với bản Luận tội, không bổ sung với lời bào chữa của người bào chữa, trong lời nói sau cùng bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để sớm trở về đoàn tụ với gia đình, khi được trở lại địa phương sẽ chấp hành tốt về đường lối chủ trương chính sách của Đảng và Pháp luật của nhà nước.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình S. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Hành vi phạm tội của bị cáo:

Hồi 17 giờ 00 phút ngày 07/01/2024, tổ công tác Công an xã L phối hợp với đội Cảnh sát điều tra Công an huyện B, tỉnh Cao Bằng bắt quả tang Sùng Phái S có hành vi tàng trữ 01 gói nhỏ ma túy (loại Heroine) có khối lượng 0,37gam để bản thân sử dụng.

Hành vi phạm tội của bị cáo trực tiếp xâm phạm đến quyền quản lý độc quyền của Nhà nước đối với chất ma túy, ảnh hưởng xấu đến tự trị an ở địa phương, gây hoang mang, bức xúc trong quần chúng nhân dân, bị xã hội lên án và pháp luật nghiêm cấm. Hành vi trên đã đủ yếu tố cấu thành tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* được quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 249 của Bộ luật Hình S.

"Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma tùy thuộc một trong các trường kịp. sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

.....

c) Heroine có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam,"

Cáo trạng số: 14/CT-VKSBL, ngày 15/4/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện B truy tố bị cáo Sùng Phái S về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* tại điểm c, khoản 1, Điều 249 của Bộ luật Hình S là có căn cứ, đúng người đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Về nhân thân người phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình S:

Bị cáo Sùng Phái S từ nhỏ sống phụ thuộc vào gia đình, không được đi học nên không biết chữ (Mù chữ), chưa có tiền án, tiền S, trưởng thành lấy vợ, S sống tại xóm S, xã L, huyện B, tỉnh Cao Bằng tại nơi cư trú bị cáo không chịu khó, tu dưỡng, rèn luyện bản thân, không chịu khó lao động để có thu nhập cho gia đình và bản thân, thường xuyên có mối quan hệ qua lại với nhiều đối tượng nghiện ma tuý. Bị cáo S nhận thức hiểu biết pháp luật hạn chế, thực hiện hành vi mua và tàng trữ trái phép chất ma tuý mục đích để sử dụng cho bản thân; tuy nhiên, là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình S, đạt độ tuổi theo luật định thực hiện hành

vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Căn cứ vào tính chất mức độ hành vi, nhân thân người phạm tội, Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định, nhằm trừng trị người phạm tội, đồng thời tuyên truyền giáo dục trong quần chúng nhân dân về tác hại của chất ma túy.

- *Tình tiết giảm nhẹ:* Người phạm tội thành khẩn khai báo *(điểm s, khoản 1, Điều 51 của Bộ luật hình S).*

- *Người phạm tội là người dân tộc thiểu số (Mù chữ), cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, hạn chế hiểu biết về pháp luật (khoản 2, Điều 51).*

- *Tình tiết tăng nặng*: Không có.

Trong vụ án này: Đối tượng Pđược bị cáo Sùng Phái S nhờ sử dụng điều khiển xe máy đưa S đi mua Heroine. P không được biết mục đích S đi tìm mua Heroine và cất giấu Heroine trong người, hành vi của Pkhông cấu thành tội phạm, cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện B, tỉnh Cao Bằng không khởi tố điều tra đối với Plà có căn cứ.

Bị cáo S khai nhận được mua Heroine với Sùng Chúng D nhưng qua khám xét nhà của Sùng Chúng D cơ quan điều tra không thu được để vật, tài liệu gì liên quan đến vụ án, hiện nay Sùng Chúng D không có mặt tại địa phương do đó cơ quan cảnh sát điều tra không lấy được lời khai của Sùng Chúng D chỉ dựa vào lời khai duy nhất của bị cáo nên không đủ căn cứ để ở khởi tố điều tra đối với Sùng Chúng D, Cơ quan cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh, điều tra khi có đủ căn cứ pháp luật sẽ sẽ khởi tố và xử lý trong một vụ án khác.

[4]. Hình phạt bổ sung:

Bị cáo Sùng Phái S không có thu nhập ổn định, bị cáo là người sử dụng ma túy, hành vi tàng trữ ma túy nhằm đáp ứng nhu cầu của bản thân, không nhằm mục đích khác, gia đình bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo S là có căn cứ pháp luật.

[5]. Hướng xử lý vật chứng: Áp dụng điều 47 của Bộ luật Hình S; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình S:

- Đối với 01 (Một) phong bì thư niêm phong, mặt trước ghi "Vật chứng vụ tàng trữ trái phép chất ma tuý phát hiện ngày 07/01/2024 tại S, L, B, Cao Bằng", mặt sau phong bì có chữ ký của những người tham gia niêm phong, chữ ký của Sùng Phái S và đóng dấu giáp lai của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B, tỉnh Cao Bằng. Xác định bên trong phong bì chứa vật chứng là Heroine, cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với: 01 xe máy nhãn hiệu HONDA BLADE màu đen, BKS 11L1-071.14, số khung: 3621EY144659, số máy: JA36E0262259, dung tích 109, có chìa khoá kèm theo; 01 Đăng ký xe máy BKS 11L1- 071.14, số khung: 3621EY144659, số máy: JA36E0262259, mang tên Ma Thị Th. Quá trình điều tra và xét hỏi tại phiên tòa xác định xe máy trên có nguồn gốc do bán trâu mua được,

bị cáo Sùng Phái S và vợ đã tặng cho con gái là Sùng Thị Mái S năm 2008 vào năm 2023 (tuy nhiên, chưa làm giấy tờ chuyển nhượng, sang tên), việc bị cáo S nhờ P điều khiển xe máy đưa S đi mua ma túy, vợ bị cáo (chị S) và con gái không được biết; do vậy, cần hoàn trả lại xe máy trên cho đại diện gia đình là bà Thào Thị S là có căn cứ pháp luật.

- 01 (Một) Điện thoại di động nhãn hiệu Realme màu đen đã qua sử dụng số IMEI 1: 865815052023335, số IMEI 2: 865815052023327. Bị cáo sử dụng điện thoại để liên lạc với gia đình, bạn bè không liên quan đến hành vi phạm tội do vậy cần hoàn trả lại cho bị cáo.

- 01 (Một) phong bì thư niêm phong, mặt trước ghi "Tiền vật chứng vụ mua bán trái phép chất ma tuý phát hiện ngày 07/01/2024 tại S, L, B, Cao Bằng số tiền 8.000.000 đồng", mặt sau phong bì có chữ ký của những người tham gia niêm phong, đóng dấu giáp lai của Ngân hàng Agribank - Chi nhánh huyện B, tỉnh Cao Bằng. Số tiền trên do bị cáo cùng gia đình lao động mà có (Bán 02 con Dê có được) không liên quan đến hành vi phạm tội cần hoàn trả lại cho bị cáo là có căn cứ.

- (Một) túi vải thổ cẩm nhiều màu sắc, đã qua sử dụng. Xác định bị cáo sử dụng túi vải thổ cẩm để cất giấu ma túy, tịch thu tiêu hủy theo luật định.

[6]. Về án phí: Bị cáo S sống tại vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, gia đình bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo, bị cáo đã có đơn xin miễn án phí. Do đó, bị cáo được miễn án phí hình S sơ thẩm theo quy định tại điểm đ, khoản 1, Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[7]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình S.

[8]. Các nhận định khác.

- Đề nghị của người bào chữa đề nghị áp dụng khoản 2, Điều 51 của Bộ luật Hình S phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử; do vậy, được chấp nhận.

- Đề nghị của Kiểm sát viên về tội danh, mức hình phạt, hướng xử lý vật chứng, án phí là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

- Lời nói sau cùng của bị cáo đã được Hội đồng xét xử xem xét phân tích trong khi nghị án.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố, bị cáo Sùng Phái S phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma tuý*".

2. Về điều luật áp dụng và mức hình phạt:

- Áp dụng điểm c, khoản 1, Điều 249; Điều 38; điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51 của Bộ luật Hình S. Xử phạt, bị cáo Sùng Phái S 14 tháng tù, thời hạn

chấp hành án phạt tù được tính kể từ ngày 07/01/2024.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình S; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình S.

- *Tịch thu tiêu hủy:*

+ 01 (Một) phong bì thư niêm phong, mặt trước ghi "Vật chứng vụ tàng trữ trái phép chất ma tuý phát hiện ngày 07/01/2024 tại S, L, B, Cao Bằng", mặt sau phong bì có chữ ký của những người tham gia niêm phong, chữ ký của Sùng Phái S và đóng dấu giáp lai của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B, tỉnh Cao Bằng;

+ 01 (Một) túi vải thổ cẩm nhiều màu sắc, đã qua sử dụng.

- *Trả lại cho người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Thào Thị S:*

+ 01 xe máy nhãn hiệu HONDA BLADE màu đen, BKS 11L1- 071.14, số khung: 3621EY144659, số máy: JA36E0262259, dung tích 109, có chìa khoá kèm theo và 01 giấy Đăng ký xe máy BKS 11L1- 071.14, số khung: 3621EY144659, số máy: JA36E0262259, mang tên Ma Thị Th.

Trả lại cho bị cáo: 01 (Một) Điện thoại di động nhãn hiệu Realme màu đen đã qua sử dụng số IMEI 1: 865815052023335, số IMEI 2: 865815052023327;

+ 01 (Một) phong bì thư niêm phong, mặt trước ghi "Tiền vật chứng vụ mua bán trái phép chất ma tuý phát hiện ngày 07/01/2024 tại S, L, B, Cao Bằng số tiền 8.000.000 đồng", mặt sau phong bì có chữ ký của những người tham gia niêm phong, đóng dấu giáp lai của Ngân hàng Agribank - Chi nhánh huyện B, tỉnh Cao Bằng.

(Xác nhận tình trạng vật chứng hiện đã được giao, nhận bảo quản tại kho vật chứng tại Chi cục Thi hành án dân S huyện B tỉnh Cao Bằng số 27 ngày 15/4/2024).

4. Về án phí: Áp dụng điểm đ, khoản 1, Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội bị cáo Sùng Phái S được miễn án phí hình S sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng Hình S.

Án xử sơ thẩm công khai bị cáo (Có mặt) có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan (có mặt) có quyền kháng cáo phần liên quan trực tiếp đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

THÀNH VIÊN CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Hoàng Văn Thọ **Lục Thị Minh**
Nông Đức Thọ

Nơi nhận:
-TANDtỉnh;
- VKSND huyện, tỉnh;
- Công an huyện; Trại giam;
- Bị cáo (S);
- Người CQLNVLQ;
- Sở Tư pháp tỉnh Cao Bằng;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã L;
- Lưu hồ sơ vụ án; hồ sơ THA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ toạ phiên tòa

Nông Đức Thọ